

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 19 /NQ-HĐND

Ninh Thuận, ngày 23 tháng 3 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

Về việc điều chỉnh quy mô, địa điểm và số lượng dự án, công trình đất năng lượng trong điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Ninh Thuận

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 12**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 113/NQ-CP ngày 30/8/2018 của Chính phủ về phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Nghị quyết số 115/NQ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về việc thực hiện một số cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ tỉnh Ninh Thuận phát triển kinh tế - xã hội, ổn định sản xuất, đời sống nhân dân giai đoạn 2018-2023;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 28/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý rừng bền vững;

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 13/5/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh quy mô, địa điểm và số lượng dự án, công trình đất năng lượng trong điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Ninh Thuận;

Thực hiện Văn bản số 70/TTg-CN ngày 09/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung quy hoạch dự án nhà máy điện mặt trời tái xã Phước Minh, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận và đầu tư kết hợp với hạ tầng lưới điện truyền tải 500kV, 220kV đấu nối vào hệ thống điện quốc gia;

Xét Tờ trình số 32/TTr-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh quy mô, địa điểm và số lượng dự án, công trình đất năng lượng trong điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Ninh Thuận; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh quy mô, địa điểm và số lượng dự án, công trình đất năng lượng trong điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Ninh Thuận đã được phê duyệt tại Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 13/5/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh, cụ thể:

- Điều chỉnh giảm diện tích 16 dự án (15 dự án điện mặt trời và 01 dự án điện gió), với diện tích 646,57ha;

- Điều chỉnh tăng diện tích cho 02 dự án (dự án điện mặt trời Thuận Nam 23 – Thuận Nam 29 và dự án điện mặt trời Ninh Sơn 5 giai đoạn 1), với diện tích 4,76ha;

- Bổ sung mới 10 dự án (04 dự án điện mặt trời và 06 dự án điện gió), với diện tích 632,68ha;

- Bổ sung mới đường dây đấu nối 14 dự án, với diện tích 8,99ha;

- Các dự án còn lại trên địa bàn tỉnh được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 13/5/2019 không điều chỉnh, tiếp tục thực hiện theo quy định.

(Đính kèm Biểu điều chỉnh, bổ sung danh mục các công trình, dự án năng lượng trên địa bàn tỉnh).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Tiến hành rà soát các dự án đủ điều kiện thu hồi đất theo quy định trình HĐND tỉnh điều chỉnh Nghị quyết về chủ trương thu hồi đất của HĐND tỉnh trước đây đã ban hành cho phù hợp với diện tích, số lượng dự án tại Nghị quyết này.

- Tiếp tục kiểm tra, rà soát tiến độ thực hiện dự án năng lượng; trong đó, cần ưu tiên các dự án đã và đang triển khai, các dự án đầu tư hoàn thành trong năm 2020, làm tăng công suất phát điện.

- Trường hợp có điều chỉnh cục bộ sử dụng đất các dự án, UBND tỉnh báo cáo Thường trực HĐND tỉnh xem xét, thống nhất điều chỉnh cục bộ đảm bảo tính khả thi; Thường trực HĐND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp gần nhất theo quy định.

- Báo cáo đánh giá tình hình, kết quả triển khai các dự án năng lượng trên địa bàn tỉnh nghị quyết này và Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 13/5/2019 của HĐND tỉnh cho HĐND tỉnh tại kỳ họp cuối năm 2020 để làm cơ sở tính toán cho giai đoạn sau.

- Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện nghị quyết theo quy định pháp luật.

2. Giao Thường trực HĐND tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận Khóa X Kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 20 tháng 3 năm 2020./.

Nơi nhận: *✓*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu UBTWQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- TT. HĐND và UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm CNTT và TT;
- Trang thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Thanh
Nguyễn Đức Thanh



BIỂU ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN NĂNG LƯỢNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH THUẬN
(Kèm theo Nghị quyết số: 19/NQ-HĐND ngày 23/3/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm (đến cấp huyện)	Diện tích theo Nghị quyết số 113/NQ-CP ngày 30/8/2018 của Chính phủ (ha)	Dự án đã được bổ sung QH điện lực quốc gia và tỉnh (công suất MWp)	Quyết định CTĐT (ha)	Diện tích theo Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 13/5/2019 (ha)	Diện tích đề nghị điều chỉnh (ha)		Diện tích sau khi điều chỉnh (ha)	Ghi chú
								Giảm (-)	Tăng (+)		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	
I	Dự án điều chỉnh giảm quy mô, diện tích			484,83	202,00	160,00	1.171,83	646,57	646,43	275,26	
1	Điện mặt trời Bác Ái 11 (ĐMT kết hợp nông nghiệp)		Bác Ái	30,00			30,00	21,51		8,49	Bộ Công thương chưa bổ sung quy hoạch điện lực
2	Nhà máy điện mặt trời Bác Ái 14 (kết hợp nông nghiệp)		Bác Ái	30,00			60,00	43,02		16,98	Bộ Công thương chưa bổ sung quy hoạch điện lực
3	Nhà máy điện mặt trời kết hợp nông nghiệp công nghệ cao Ninh Thuận Bác Ái 14		Bác Ái				60,00	43,02		16,98	Bộ Công thương chưa bổ sung quy hoạch điện lực
4	Nhà máy điện mặt trời Ninh Phước 6.3		Ninh Phước				60,0	43,02		16,98	Bộ Công thương chưa bổ sung quy hoạch điện lực
5	Điện mặt trời Ninh Phước - Ninh Thuận		Ninh Phước	70,00			60,00	43,02		16,98	Bộ Công thương chưa bổ sung quy hoạch điện lực
6	Mở rộng Điện mặt trời Ninh Phước 10		Ninh Phước				30,00	21,51		8,49	Bộ Công thương chưa bổ sung quy hoạch điện lực
7	Điện mặt trời Mỹ Sơn mở rộng giai đoạn 2		Ninh Sơn				150,00	107,55		42,45	Bộ Công thương chưa bổ sung quy hoạch điện lực
8	Điện mặt trời Ninh Sơn 4 (khu vực Hòn Trọc)		Ninh Sơn	30,00			30,00	21,51		8,49	Bộ Công thương chưa bổ sung quy hoạch điện lực
9	Điện mặt trời Ninh Sơn 6 (khu vực Mỹ Sơn)		Ninh Sơn	30,00			10,00	7,17		2,83	Bộ Công thương chưa bổ sung quy hoạch điện lực
10	Điện mặt trời Ninh Sơn 8 (xã Quảng Sơn)		Ninh Sơn	30,00			36,00	25,81		10,19	Bộ Công thương chưa bổ sung quy hoạch điện lực
11	Điện mặt trời Phước Dinh		Thuận Nam	51,83			51,83	37,16		14,67	Bộ Công thương chưa bổ sung quy hoạch điện lực

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm (đến cấp huyện)	Diện tích theo Nghị quyết số 113/NQ-CP ngày 30/8/2018 của Chính phủ (ha)	Dự án đã được bổ sung QH điện lực quốc gia và tỉnh (công suất MWp)	Quyết định CTĐT (ha)	Diện tích theo Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 13/5/2019 (ha)	Diện tích đề nghị điều chỉnh (ha)		Diện tích sau khi điều chỉnh (ha)	Ghi chú
								Giảm (-)	Tăng (+)		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	
12	Điện mặt trời Thuận Nam 13 mở rộng (giai đoạn 2)		Thuận Nam				150,00	107,55		42,45	Bộ Công thương chưa bổ sung quy hoạch điện lực
13	Nhà máy điện mặt trời 13 Nhị Hà		Thuận Nam	50,00			50,00	35,85		14,15	Bộ Công thương chưa bổ sung quy hoạch điện lực
14	Điện mặt trời Thuận Nam 5		Thuận Nam	30,00			50,00	35,85		14,15	Bộ Công thương chưa bổ sung quy hoạch điện lực
15	Điện mặt trời kết hợp nông nghiệp Nhị Hà		Thuận Nam				60,00	43,02		16,98	Bộ Công thương chưa bổ sung quy hoạch điện lực
16	Nhà máy điện gió Enfinity		Thuận Nam	39,00	76		34,00	10,00		24,00	UBND tỉnh đồng ý điều chỉnh giấy CNĐT tại văn bản số 139/UBND-KTTH ngày 17/01/2020
II	Bổ sung diện tích theo QĐ chủ trương đầu tư			47,00	63,00	80,00	125,00	-	4,76	129,76	
1	Điện mặt trời Ninh Sơn 5 (khu vực Mỹ Sơn) giai đoạn 1	Công ty TNHH Điện mặt trời Mỹ Sơn 1	Ninh Sơn	30,00	63	80,0	80,00		0,27	80,27	Dự án đã được cấp quyết định CTĐT số 284/QĐ-UBND ngày 31/8/2017
2	Điện mặt trời Thuận Nam 23, TN 9	Công ty CP ĐT XD và PT Trường Thành	Thuận Nam, Ninh Phước	17,00			45,00		4,49	49,49	Dự án được điều chỉnh quyết định CTĐT số 285/QĐ-UBND ngày 31/8/2017; Quyết định 308/QĐ-UBND ngày 07/8/2019 của UBND tỉnh
III	Dự án bổ sung mới			-	330,80	-	-	-	632,68	632,68	
1	Dự án điện mặt trời Phước Minh (450 MW)	Lựa chọn nhà đầu tư	Thuận Nam				0,00		376,00	376,00	Dự án được Thủ tướng Chính phủ đồng ý bổ sung QH tại văn bản số 70/TTg-CN ngày 09/01/2020
2	Điện mặt trời Ninh Phước 2 (Phước Thái 2)	Tập đoàn Điện lực Việt Nam	Ninh Phước		100		0,00		94,00	94,00	Dự án đã được cấp quyết định CTĐT số 222/QĐ-UBND ngày 24/2/2020
3	Điện mặt trời Ninh Phước 2 (Phước Thái 3)	Tập đoàn Điện lực Việt Nam	Ninh Phước		50		0,00		39,40	39,40	Dự án đã được cấp quyết định CTĐT số 221/QĐ-UBND ngày 24/2/2020
4	Điện mặt trời Thuận Nam 29 (Bim 2) mở rộng	Công ty CP năng lượng tái tạo Bim	Thuận Nam				0,00		50,00	50,00	Dự án Bim 2 được phê duyệt bổ sung vào quy hoạch điện VII điều chỉnh tại Công văn số 669/TTg-CN ngày 23/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ (quy mô công suất 250 MW)

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm (đến cấp huyện)	Diện tích theo Nghị quyết số 113/NQ-CP ngày 30/8/2018 của Chính phủ (ha)	Dự án đã được bổ sung QH điện lực quốc gia và tỉnh (công suất MWP)	Quyết định CTĐT (ha)	Diện tích theo Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 13/5/2019 (ha)	Diện tích đề nghị điều chỉnh (ha)		Diện tích sau khi điều chỉnh (ha)	Ghi chú
								Giảm (-)	Tăng (+)		
1	2	3	4	5	6	7	8	9		10	11
5	Nhà máy điện gió Bim	Công ty CP điện gió Bim	Thuận Nam				0,00		10,00	10,00	Dự án được triển khai kết hợp trên đồng Muối Quán Thê đã được Bộ NNPTNN cho phép điều chỉnh khỏi dự án muối tại Quyết định số 5353/QĐ-BNN-KTHT ngày 28/12/2018
6	Nhà máy điện gió Đàm Nại 3	Liên doanh Công ty CP TSV và công ty TNHH the Blue Circle	N.Hải - T.Bắc		39,4		0,00		13,79	13,79	Dự án đang triển khai thực hiện theo đúng tiến độ phê duyệt
7	Dự án Nhà máy điện gió số 5	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Trung Nam	Ninh Phước		46,2		0,00		16,17	16,17	Dự án được xét chọn tại văn bản số 3963/UBND-KTTH ngày 17/9/2019 của UBND tỉnh
8	Dự án Nhà máy điện gió Phước Hải	Công ty CP đầu tư HD	Thuận Nam		40,0		0,00		14,00	14,00	Dự án đang triển khai thực hiện theo đúng tiến độ phê duyệt
9	Nhà máy điện gió hồ Bầu Ngừ	Công ty CP xây dựng và PT Trường Thành	Thuận Nam		25,2		0,00		8,82	8,82	Dự án đang triển khai thực hiện theo đúng tiến độ phê duyệt
10	Dự án công trình phong điện Việt Nam power số 1	Công ty Palatial Global Inc			30,0		0,00		10,50	10,50	Dự án đã được cấp quyết định CTĐT số 781/QĐ-UBND ngày 16/5/2019
11	Đường dây 110 Kv và 220kV, 500kV đấu nối các dự án năng lượng tái tạo		Các huyện	30,00			46,71	0,00	8,99	8,99	Hệ thống truyền tải để giải tỏa công suất
13.1	Đường dây 220kV 4 mạch đấu nối thanh cái 220kV trạm biến áp 500 KV Thuận Nam		Thuận Nam				0,00		0,57	0,57	Văn bản số 70/TTg-CN ngày 09/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ
13.2	Công trình phân pha dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm		Ninh Hải, Thành phố PR TC				0,00		0,30	0,30	Hệ thống truyền tải để giải tỏa công suất
13.3	Đường dây 110 kV đấu nối dự án Điện mặt trời infra 1	Công ty TNHH năng lượng Surya Praksh Việt Nam	Ninh Phước				0,00		0,50	0,50	Đường dây truyền tải đã chấp thuận trên cơ sở Quyết định chủ trương đầu tư số 331/QĐ-UBND ngày 05/10/2017
13.4	Công trình đường dây 110 kV Phước Thái - Phước Hữu, Phước Thái - Phước Hữu ĐL1 và Ninh Phước 6.2	Tập đoàn Điện lực Việt Nam	Ninh Phước				0,00		0,35	0,35	Bộ Công thương phê duyệt tại văn bản số 1284/BCT-ĐL ngày 27/2/2020

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm (đến cấp huyện)	Diện tích theo Nghị quyết số 113/NQ-CP ngày 30/8/2018 của Chính phủ (ha)	Dự án đã được bổ sung QH điện lực quốc gia và tỉnh (công suất MWp)	Quyết định CTBT (ha)	Diện tích theo Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 13/5/2019 (ha)	Diện tích đề nghị điều chỉnh (ha)		Diện tích sau khi điều chỉnh (ha)	Ghi chú
								Giảm (-)	Tăng (+)		
1	2	3	4	5	6	7	8	9		10	11
13.5	Công trình Trạm 110kV Khu Công nghiệp Du Long và đường dây đầu nối		Thuận Bắc				0,00		0,50	0,50	Hệ thống truyền tải để giải tỏa công suất
13.6	Công trình Trạm 110kV Thuận Nam và đường dây đầu nối		Thuận Nam				0,00		0,50	0,50	Hệ thống truyền tải để giải tỏa công suất
13.7	Cải tạo nâng tiết diện dd 110kV Đa Nhim - Trạm 220kV Tháp Chàm		Ninh Sơn, Bắc Ái, Ninh Hải, Thuận Bắc				0,00		1,42	1,42	Hệ thống truyền tải để giải tỏa công suất
13.8	Cải tạo nâng khả năng tải dd 110kV Đa Nhim- hạ Sông Pha - Ninh Sơn - Tháp Chàm		Ninh Sơn, TP PR-TC				0,00		0,86	0,86	Hệ thống truyền tải để giải tỏa công suất
13.9	Cải tạo nâng tiết diện dd 110kV Trạm 220kV Tháp Chàm - Ninh Hải		Ninh Hải, Thuận Bắc				0,00		0,13	0,13	Hệ thống truyền tải để giải tỏa công suất
13.10	Thay dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm - Ninh Phước		TP PR-TC, Ninh Phước, Thuận Nam				0,00		0,35	0,35	Hệ thống truyền tải để giải tỏa công suất
13.11	Đường dây mạch 2 Ninh Phước - Tuy Phong - Phan Rí		Ninh Phước; Thuận Nam				0,00		0,72	0,72	Hệ thống truyền tải để giải tỏa công suất
13.12	Đường dây 220 kV đầu nối Nhà máy điện mặt trời Sunseap Links sông sắt		Bác Ái				0,00		0,31	0,31	Dự án truyền tải để giải tỏa công suất
13.13	Đường dây 220 kV đầu nối Nhà máy điện mặt trời Sunseap Việt Nam		Bác Ái				0,00		1,54	1,54	Dự án truyền tải để giải tỏa công suất
13.14	Đường dây 110kV đầu nối dự án Nhà máy điện gió số 7A		Ninh Phước, Thuận Nam				0,00		0,94	0,94	Dự án truyền tải để giải tỏa công suất